

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HSST

Ngày 16/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Trần Trọng Quang

2. Ông Huỳnh Văn Thanh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công Em - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Trần Văn H, giới tính: Nam, sinh ngày 17/10/2001. Nơi sinh và cư trú: ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

* Quan hệ gia đình: Cha: Trần Thanh M, sinh năm 1971. Nghề nghiệp: Làm vườn; Mẹ: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Làm vườn. Cả hai ngụ cùng địa chỉ với bị can; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con và chưa hoạt động gì về chính trị - xã hội; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 04/12/2019, bị Ủy ban nhân dân xã P ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ).

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, (bị cáo có mặt).

- Người bị hại: Trần Thanh M, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện

C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt có đơn).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1979 (có mặt);

2. Bà Trần Thị B, sinh năm 1941. Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt có đơn).

- Người làm chứng: Anh Huỳnh Văn V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

* Vật chứng cần đem ra xem xét tại phiên tòa: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình tại ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. H không có nghề nghiệp, chỉ ăn chơi không phụ giúp gia đình, thường xuyên xin tiền cha, mẹ để tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy (ma túy đá). Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/12/2019, H xin tiền mẹ ruột Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1979 đi mua thuốc lá nhưng chị H không cho. H tức giận dùng tay hất ngã 01 cái âm ly, 02 cái loa từ trên bàn xuống đất, rồi dùng tay hất ngã ngang 01 cái bàn đá, 02 cái ghế và dùng tay cầm 01 cái quạt điện đập xuống nền gạch làm gãy, vỡ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H lấy bếp gas mini và chảo đi nhậu, anh Trần Thanh M, sinh năm 1971 cha ruột của H không cho và dùng tay đánh trúng vào lưng H 01 cái, H và anh M xảy ra giằng co trước nhà. Sau đó, H vào nhà bà nội là Trần Thị B (cặp vách nhà anh M) lấy 01 con dao yếm dài 40cm, cán bằng cây tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm bị rỉ sét đập vỡ 03 tấm kính cửa nhà trước, 02 tấm kính cửa sổ hành lang và 02 tấm kính cửa sổ phòng ngủ, nên anh M trình báo Công an xã P. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, H thấy Công an xã P đến tổng đạt thơ mời H lên làm việc và nghe anh M nói “Thứ đó bỏ mẹ đi chứ để làm gì”, tức giận H dùng bật lửa châm đốt chồi lá giữ vườn phía sau nhà và nói với anh M “Tôi đốt chồi của ông rồi đó, ra đập đi”. Anh M kịp thời dập tắt lửa nên không gây thiệt hại. H tiếp tục lấy 01 cái búa bằng sắt dài khoảng 40 cm, cán búa bằng sắt có hình trụ tròn, lưỡi búa bằng sắt có một đầu dẹt sắc bén và một đầu bằng để trong chồi giữ vườn phía sau nhà. H ra trước sân dùng búa đập vỡ nát toàn bộ cái bàn thờ thiên bằng xi măng. Tiếp đến, H đi ra vườn mít của anh M ở phía trước và phía sau nhà dùng búa chặt đứt cuống 53 trái mít thái siêu sớm, gồm mít loại I, II, III, và IV, tổng trọng lượng là 469 kg. Sau đó, H ném bỏ cái búa vào vườn của người dân gần đó rồi bỏ đi chơi.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Vật chứng của vụ án: 23 trái mít thái siêu sớm loại I; 12 trái mít thái siêu sớm loại II; 15 trái mít thái siêu sớm loại III và 03 trái mít thái siêu sớm loại IV, có tổng trọng lượng là 469 kg; 01 con dao yếm dài 40cm, cán bằng cây tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm bị rỉ sét.

Bản kết luận định giá tài sản số 74 ngày 24/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C xác định: 01 cái bàn thờ thiên trị giá là 200.000 đồng; 23 trái mít thái siêu sớm loại I, trị giá là 7.000.000 đồng; 12 trái mít thái siêu sớm loại II, trị giá là 1.980.000 đồng; 15 trái mít thái siêu sớm loại III, trị giá là 1.575.000 đồng; 03 trái mít thái siêu sớm loại IV, trị giá là 150.000 đồng. Giá tài sản là 10.905.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C xác định: 03 tấm kính hoa văn dày 5 ly, có kích thước mỗi tấm là (150 x 60) cm có trị giá 567.000 đồng; 02 tấm kính loại kính trắng dày 5 ly, có kích thước mỗi tấm (128 x 75) cm có trị giá 403.200 đồng; 02 tấm kính loại kính bông dày 5 ly, có kích thước (128 x 55) cm có trị giá 295.680 đồng; tiền công thay kính là 200.000 đồng. Giá tài sản thiệt hại là 1.265.880 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà bị can Trần Văn H gây thiệt hại là 12.170.880 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSHCL ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo về tội: “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/02/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thanh M không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần thiệt hại tài sản mà bị cáo đã gây ra.

- Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao yếm dài 40cm, cán bằng cây tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm bị rỉ sét không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy người bị hại Trần Thanh M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị B, người làm chứng Huỳnh Văn V vắng mặt có đơn và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản của anh Trần Thanh M như đã nêu trên gây thiệt hại tổng số tiền là 12.170.880 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở cho Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm vào tội hủy hoại tài sản của người khác được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ của người dân tại nơi xảy ra tội phạm, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa pH.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội, cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy.

[4] Về tính chất, mức độ, pH tiện, thủ đoạn phạm tội là tức thời.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sử nghiện ma túy. Ngày 04/12/2019, bị Ủy ban nhân dân xã P ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thanh M không yêu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại là phù hợp nên chấp nhận. Đối với 01 con dao yếm dài 40cm, cán bằng cây tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm bị rỉ sét, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng là phù hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận.

[10] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp quy định pháp luật, nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội hủy hoại tài sản.

Áp dụng: điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội hủy hoại tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/02/2020.

2. Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao yếm dài 40cm, cán bằng cây tròn dài 14cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm bị rỉ sét.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Thanh M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Thị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã P, huyện C;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Văn Phúc

